

Bản án số: 09/2022/ HSST
Ngày 09/ 5/ 2022



NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC HÀ - HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Xuân Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Phan Thanh Dân.

- Ông Phan Tùng Long.

Thư ký phiên toà: - Bà Lê Thị Thủy. Thư ký Tòa án

Đại diện VKSND huyện Lộc Hà tham gia phiên toà:

Ông Trần Văn Hải.

Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2022 tại hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Lộc Hà đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **07/2022/HSST-QĐ** ngày **28/04/2022** đối với các bị cáo:

1. TRƯƠNG BÁ D1; Sinh ngày 02/02/1964, tại xã H, huyện L, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa: 9/10; Con ông: Trương Bá Đ, (*Đã chết*); Con bà: Nguyễn Thị L, (*Đã chết*); Vợ: Trương Thị T, sinh năm 1969, nghề nghiệp: Lao động tự do, trú tại thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H. Bị cáo có 05 người con; Anh chị em ruột có 10 người, bị cáo là con thứ sáu; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được thay thế biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt tại phiên tòa

2. TRƯƠNG QUANG D2; Sinh ngày 10/10/1974, tại xã H, huyện L, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Trương Quang H, (*Đã chết*); Con bà: Lê Thị L, sinh năm 1943, hiện già yếu, trú tại thôn T, xã H, huyện L, tỉnh H; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1982, nghề nghiệp: Lao động tự do, trú tại thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Bị cáo có 05 người con; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ tư; Nhân thân của bị can: Ngày 23/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh H xử phạt 05 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” theo bản án số 12/HSST (đã

chấp hành xong); Tiền án, Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. *Có mặt tại phiên tòa*

3. TRƯƠNG KHẮC Q, Sinh ngày 08/11/1971, tại xã H, huyện L, tỉnh Hh; Nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông: Trương Khắc Q (*Đã chết*); Con bà: Nguyễn Thị P, sinh năm 1948, hiện già yếu, trú tại thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Vợ: Lê Thị L, sinh năm 1979, nghề nghiệp: Lao động tự do, trú tại thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Bị cáo có 02 người con; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là con thứ nhất; Nhân thân của bị cáo: Ngày 24/3/2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh H xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” theo bản án số 28/2016/HSPT (*đã chấp hành xong*); Tiền án, Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được thay thế biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. *Có mặt tại phiên tòa*

4. TRƯƠNG QUANG T1, Sinh ngày 09/09/1976, tại xã H, huyện L, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Con ông: Trương Quang T, sinh năm 1945, hiện già yếu sống tại thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1952, hiện già yếu, trú tại thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Bị cáo chưa có vợ, con; Anh chị em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ ba; Nhân thân của bị cáo: Ngày 16/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh H xử phạt tiền với số tiền 8.000.000đ về tội “Đánh bạc” theo bản án số 33/HSST (*đã chấp hành xong*); Tiền án, Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. *Có mặt tại phiên tòa*

5. TRƯƠNG QUANG B, Sinh ngày 15/7/1982, tại xã H, huyện L, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Trương Quang S; (*Đã chết*); Con bà: Trần Thị H, sinh năm 1956, nghề nghiệp: Lao động tự do, trú tại thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Bị cáo chưa có vợ, con; Anh chị em ruột có 4 người, bị cáo là con thứ ba; Nhân thân của bị cáo: Ngày 21/7/2015 bị Công an huyện T, tỉnh H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (*đã nộp phạt ngày 21/7/2015*); Tiền án, Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. *Có mặt tại phiên tòa*

6. NGUYỄN ĐÌNH D3, Sinh ngày 19/5/1975, tại xã H, huyện L, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn Y, xã H, huyện L, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Đình D, (*Đã chết*); Con bà: Phạm Thị L, sinh năm 1942, hiện già yếu, trú tại thôn Y, xã H, huyện L, tỉnh H; Bị cáo chưa có vợ, con; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. *Có mặt tại phiên tòa*

7. TRƯƠNG QUANG T2, Sinh ngày 09/10/1969, tại xã H, huyện L, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Trương Quang C; (*Đã chết*); Con bà: Ngô Thị H; (*Đã chết*); Vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1975, nghề nghiệp: Lao động tự do, trú tại thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Bị cáo có 02 người con; Anh chị em ruột có 12 người, bị cáo là con thứ bảy; Tiền án, Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. *Có mặt tại phiên tòa*

8. TRƯƠNG VĂN H, Sinh ngày 11/11/1979, tại xã H, huyện L, tỉnh H; Nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông: Trương Văn V; (*Đã chết*); Con bà: Nguyễn Thị C; sinh năm 1948; hiện già yếu, trú tại thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H; Bị cáo chưa có vợ, con; Anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là con thứ tư; Tiền án, Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 28/12/2021 được thay thế biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. *Có mặt tại phiên tòa*

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trương Đình M; Sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H. *Vắng mặt tại phiên tòa*

2. Anh Võ Viết H; Sinh năm: 1980; Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện L, tỉnh H. *Có mặt tại phiên tòa*

- *Người bào chữa cho bị cáo Trương Quang D:* Ông Võ Quốc H; Sinh năm: 1983; Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh H. *Có mặt tại phiên tòa*

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình D:* Ông Nguyễn Khánh T; Sinh năm: 1983; Địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh H. *Có mặt tại phiên tòa*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 25/12/2021 diễn ra trận đấu bóng đá giữa đội tuyển Indonesia và Singapoer nên Trương Văn H, Trương Khắc Q, Trương Quang T1 đến nhà Trương Bá D1 để uống rượu và xem bóng đá. Đến khoảng 20 giờ 00 cùng ngày, D1 nói “*Đánh hồi liêng cho vui*”, ý là rủ đánh bạc bằng hình thức đánh bài “*Liêng*”, thì Q và H đồng ý. D1 đi mua một bộ bài túlôkhor rồi về lấy chiếu có sẵn ở phòng kho trải xuống sàn nhà, H mượn của T1 số tiền 1.000.000đ để tham gia đánh bạc. Sau đó, D1 và Q, H ngồi xuống thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh bài “*Liêng*” được thua bằng tiền. Một lúc sau, Trương Quang D2 cũng đến nhà D để xem đá bóng và thấy D1, Q, H đang đánh bạc nên mượn của D1 số tiền 1.000.000đ để đánh bạc. D1 vào nhà lấy 1.000.000đ cho D2 mượn rồi cả 04 người tiếp tục đánh bạc. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình D, Trương Quang T2 và Trương Quang B cũng lần lượt đến nhà D1 để xem bóng đá. T2 và B thấy mọi người đang đánh bạc nên cũng vào tham gia đánh, còn D3 vẫn ngồi xem bóng đá cùng T1 ở ngoài sân. Đến khoảng 21 giờ 30 phút, D3 và T1 không xem đá bóng nữa mà đi vào phòng kho rồi cùng tham gia đánh bạc.

Hình thức đánh bạc được thực hiện như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lờ khờ gồm 52 quân bài chia đều cho mỗi người 03 quân bài và xác định thắng thua dựa theo hình thức đánh bài “*Liêng*”. Mỗi ván người cầm cái bỏ ra 40.000đ gọi là “*mậu tẩy*”, người chơi bỏ ra 20.000đ gọi là “*dâm tẩy*”. Sau đó, theo thứ tự ngược chiều kim đồng hồ từ người bên cạnh người cầm cái có thể “*cân*” 40.000đ, “*tố*” lên nhưng không quá 100.000đ hoặc ai không theo bỏ bài. Những người tham gia “*phạt*” xác định thắng thua theo thứ tự bài từ cao đến thấp như sau: “*Sáp*” tức là 03 quân bài giống nhau, nếu cùng “*sáp*” thì so sánh giá trị bài từ từ bé đến lớn là 2, 3, 4,...K, A; “*Liêng*” tức là 03 quân liên tiếp không cần cùng chất, nếu cùng “*Liêng*” thì so sánh giá trị bài từ từ bé đến lớn là 2, 3, 4,...K, A; “*Cọc cách*” là có 03 quân bài J, Q, K không liên tiếp hoặc cùng quân. Các bộ 03 quân bài khác tính điểm bằng cách cộng giá trị các quân bài (A là 1 điểm, 10, J, Q, K là 0 điểm). Bài sẽ so sánh như sau: Sáp, Liêng, Cọc cách, 9, ...0. Người thắng được toàn bộ số tiền mọi người đặt cược và chia bài ván tiếp theo. Số tiền thắng thua trong mỗi ván khi đủ 08 người chơi thấp nhất là 180.000 và cao nhất khoảng là 500.000đ.

Trong quá trình đánh bạc thì có anh Võ Viết H và Trương Đình M đều trú tại xã H đến xem bóng đá và sau đó ngồi xem đánh bạc. Đến 22 giờ 50 phút cùng ngày, thì bị lực lượng Công an huyện Lộc Hà phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời thu giữ các đồ vật liên quan gồm: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 10.200.000 đồng; 01 bộ bài tú lờ khờ 52 quân, đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKSLH ngày 07 tháng 03 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố các bị cáo Trương Bá D1, Trương Quang D2, Trương Quang B, Nguyễn Đình D3, Trương Quang T1, Trương Quang T2, Trương Khắc Q, Trương Văn H về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Lộc Hà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65-BLHS xử phạt bị cáo Trương Bá D1 mức án từ 08 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng đến 20 tháng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trương Khắc Q mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 đến 20 tháng.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt các bị cáo Trương Quang D2, Trương Quang T1 mức án từ 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 đến 18 tháng.

Giao các bị cáo Trương Bá D1; Trương Khắc Q; Trương Quang D2, Trương Quang T1 cho UBND xã H huyện L, tỉnh H và gia đình quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt các bị cáo Trương Quang B; Nguyễn Đình D3; Trương Quang T2 mức án từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ. Nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 26/12/2021 đến ngày 28/12/2021 bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện L, tỉnh H và gia đình quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trương Văn H số tiền từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ về tội “*Đánh bạc*”.

- *Hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 3 Điều 321, khoản 2 Điều 35 BLHS xử phạt bổ sung các bị cáo: Trương Bá D1; Trương Khắc Q; Trương Quang D2, Trương Quang T1, Nguyễn Đình D3, Trương Quang B, Trương Quang T2 mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng;

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam số tiền 10.200.000 đồng;

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Trương Quang D2 và Nguyễn Đình D3 đều cho rằng:

- *Về tội danh*: Đồng ý với bản luận tội của đại diện VKS.

- *Về hình phạt*: Đồng ý với các tình tiết giảm nhẹ mà bản luận tội đã đưa ra. Tuy nhiên hoàn cảnh của các bị cáo khó khăn thuộc hộ cận nghèo, nghề nghiệp không ổn định, học hành không đầy đủ, nhận thức pháp luật không đầy đủ nên đề nghị HĐXX xem xét xin giảm nhẹ hình phạt thấp nhất có thể và xem xét giảm hình phạt bổ sung, miễn án phí HSST cho các bị cáo.

Các bị cáo: Không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có được trong hồ sơ vụ án cho thấy: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 22 giờ 50 phút ngày 25/12/2021 tại nhà riêng Trương Bá D1, các bị cáo Trương Bá D1; Trương Quang D2; Trương Khắc Q; Trương Quang T1; Trương Quang B; Trương Văn H; Nguyễn Đình D3; Trương Quang T2 đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài “Liêng”, được thua bằng tiền thì bị Công an huyện Lộc Hà phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền các bị can sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 10.200.000đ. Trong đó: Trương Bá D1 sử dụng số tiền 1.900.000đ, Trương Văn H sử dụng số tiền 1.000.000đ, Trương Quang T1 sử dụng số tiền 1.200.000đ, Trương Quang B sử dụng số tiền 1.200.000đ,

Trương Quang D2 sử dụng số tiền 1.250.000đ, Trương Khắc Q sử dụng số tiền 1.000.000đ, Nguyễn Đình D3 sử dụng số tiền 1.440.000đ, Trương Quang T2 sử dụng số tiền 1.210.000đ.

Do đó, HĐXX có đầy đủ các căn cứ để xét xử các bị cáo Trương Bá D1, Trương Quang D2, Trương Khắc Q, Trương Quang T1, Trương Quang B, Trương Văn H, Nguyễn Đình D3, Trương Quang T2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321-BLHS như Cáo trạng của VKSND huyện Lộc Hà truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án này, bị cáo Trương Bá D1 là người khởi xướng và mua bài, trải chiếu phục vụ cho việc đánh bạc còn các bị cáo Trương Quang D2, Trương Khắc Q, Trương Quang T1, Trương Quang B đều tham gia đánh bạc một cách tích cực và bị cáo Trương Quang D2 đã bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh H xử phạt 05 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo bản án số 12/HSST ngày 23/11/2011; bị cáo Trương Khắc Q bị Tòa án nhân dân tỉnh H xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc” theo bản án số 28/2016/HSPT ngày 24/3/2016; bị cáo Trương Quang T1 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh H xử phạt tiền với số tiền 8.000.000đ về tội “Đánh bạc” theo bản án số 33/HSST ngày 16/12/2015; bị cáo Trương Quang B bị Công an huyện T, tỉnh H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 21/7/2015. Do đó Tòa cần xét xử các bị cáo này một mức án nghiêm để giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ngoài ra các bị cáo D1, B, H, D3, T2 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Bên cạnh đó, bị cáo Trương Bá D1 tham gia Hội Cựu chiến binh xã H và có thành tích xuất sắc nhiều lần được Chủ tịch UBND huyện L, Ban chấp hành Hội cựu chiến binh huyện L tặng giấy khen, bị cáo có bố là ông Trương Bá Đ từng tham gia dân công hỏa tuyến được hưởng chế độ theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, do đó Tòa xét thấy cần áp dụng các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65-BLHS cho bị cáo Trương Bá D1 được hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Các bị cáo Trương Khắc Q, Trương Quang D2, Trương Quang T1 đã từng bị Tòa án xử phạt về hành vi đánh bạc nhưng đã được xóa án tích tính đến ngày phạm tội đã quá 06 tháng theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018 ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy

định. Bên cạnh đó, bị cáo Trương Quang T1, Trương Quang D2 từng tham gia phục vụ trong Quân đội Nhân dân Việt Nam. Bị cáo Trương Quang T1 có bố là ông Trương Quang T từng tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Ba. Bị cáo Trương Quang D2 có bố là Trương Quang H và bị cáo Trương Khắc Q có mẹ là Nguyễn Thị P từng tham gia dân công hỏa tuyến được hưởng chế độ theo Quyết định số 49/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Và Tòa xét thấy tính chất, mức độ của tội phạm mới được thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65-BLHS cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Đối với Trương Quang B, Trương Quang T2, Nguyễn Đình D3 đều là các bị cáo tham gia đánh bạc sau nhưng số tiền sử dụng vào đánh bạc tương đối ít và tương đương nhau và thuộc vào nhóm có số tiền đứng thứ hai trong hành vi đánh bạc lần này. Bên cạnh đó, bị cáo Nguyễn Đình D3 có bố là Nguyễn Đình D và mẹ là Phạm Thị L đều tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Ba. Tuy nhiên, Tòa xét thấy cần áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51-BLHS cho các bị cáo hưởng lượng khoan hồng của pháp luật và cần áp dụng Điều 36-BLHS cho các bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã bị tạm giữ 03 ngày tương đương với 09 ngày cải tạo không giam giữ nên cần trừ cho các bị cáo trong thời gian cải tạo tại địa phương. Tuy nhiên, bị cáo Trương Quang B đã từng bị Công an huyện T xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền vào năm 2015 nên cần xét xử bị cáo B cao hơn hai bị cáo T2 và D3.

Bị cáo B và bị cáo D3 đều là hộ cận nghèo còn bị cáo T2 có đơn xác nhận có hoàn cảnh khó khăn nên xét thấy không cần thiết khấu trừ thu nhập.

Đối với bị cáo Trương Quang H sử dụng số tiền vào việc đánh bạc ít, bị cáo có bố là ông Trương Văn V từng tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Tòa cần áp dụng điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt tiền bị cáo Trương Văn H cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo.

Ngoài ra Tòa cần áp dụng khoản 3, Điều 321-BLHS xử phạt hình phạt bổ sung các bị cáo Trương Bá D1, Trương Quang D2, Trương Khắc Q, Trương Quang T1, Trương Quang B, Nguyễn Đình D3, Trương Quang T2 mỗi bị cáo 10.000.000đ

4. Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Hà đã thu giữ:

- Số tiền: 10.200.000đ; Đây là số tiền các bị cáo đã sử dụng vào việc thực hiện hành vi đánh bạc nên cần áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106-BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng. Xác định đây là vật chứng trực tiếp liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Các vật chứng này đều không có giá trị sử dụng nên cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lý do trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Trương Bá D1, Trương Khắc Q, Trương Quang D2, Trương Quang T1, Trương Quang B, Trương Văn H, Nguyễn Đình D3, Trương Quang T2 phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65-Bộ luật hình sự xử phạt Trương Bá D1 09 (*chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 09/5/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65-Bộ luật hình sự xử phạt Trương Khắc Q 08 (*tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 09/5/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65-Bộ luật hình sự xử phạt Trương Quang D2 08 (*tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 09/5/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65-Bộ luật hình sự xử phạt Trương Quang T1 08 (*tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 09/5/2022.

Giao các bị cáo Trương Bá D1, Trương Khắc Q, Trương Quang D2, Trương Quang T1 cho UBND xã H, huyện L, tỉnh H và gia đình quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36-Bộ luật hình sự xử phạt Trương Quang B 09 (*chín*) cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 03 (*ba*) ngày tạm giữ tương đương 09 (*chín*) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được

giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36-Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Đình D3, Trương Quang T2 mỗi bị cáo 07 (*bảy*) cải tạo không giam giữ nhưng được trừ 03 (*ba*) ngày tạm giữ tương đương 09 (*chín*) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Trương Quang B, Nguyễn Đình D3, Trương Quang T1 cho UBND xã H, huyện L và gia đình giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trương Văn H số tiền 20.000.000đ

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho các bị cáo Trương Quang B, Nguyễn Đình D3, Trương Quang T2.

Trong trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 36 và Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 3, Điều 321-BLHS xử phạt hình phạt bổ sung các bị cáo Trương Bá D1, Trương Quang D2, Trương Khắc Q, Trương Quang T1, Trương Quang B, Nguyễn Đình D3, Trương Quang T2 mỗi bị cáo 10.000.000đ.

- *Về vật chứng:*

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106-BLTTHS tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền: 10.200.000đ

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã qua sử dụng; 01 chiếc nhựa đã qua sử dụng.

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136-BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH buộc các bị cáo Trương Bá D1, Trương Quang D2, Trương Khắc Q, Trương Quang T1, Trương Quang B, Trương Văn H, Nguyễn Đình D3, Trương Quang T2 phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Báo cho cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- Phòng GĐKT-TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an huyện Lộc Hà;
- VKSND huyện Lộc Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lộc Hà;
- THA hình sự;
- UBND xã H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP; HS.

Trần Xuân Quang